

Số: /BNNMT-MT

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới sau Kỳ
họp thứ 9, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Bình;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Ninh Bình do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát chuyển đến tại Văn bản số 1099/UBNDGS15 ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi sau Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XV với nội dung “*Hiện nay, đối với các khu công nghiệp, khi lập quy hoạch tổng thể (quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000) đã được thực hiện đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và lấy ý kiến cộng đồng, tổ chức có liên quan; đồng thời trong báo cáo ĐTM của khu công nghiệp đã đề cập đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường về nước thải, khí thải, tiếng ồn, chất thải rắn... cho toàn khu. Tuy nhiên, theo quy định tại Luật BVMT năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ, khi triển khai các dự án đầu tư thứ cấp trong khu công nghiệp hoặc khi thực hiện quy hoạch chi tiết từng khu vực trong khu công nghiệp, nhà đầu tư vẫn tiếp tục phải lập ĐTM riêng cho từng dự án hoặc lấy ý kiến về ĐTM. Cử tri đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, nghiên cứu bỏ yêu cầu lập ĐTM đối với các dự án thứ cấp trong khu công nghiệp nếu khu công nghiệp đã có ĐTM tổng thể được phê duyệt; đồng thời, bỏ thủ tục lấy ý kiến về ĐTM khi lập quy hoạch chi tiết để tránh chồng chéo, giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp*” (Câu số 39).

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Bình, Ủy ban Dân nguyện và Giám sát đã gửi ý kiến kiến nghị của cử tri tỉnh Ninh Bình đến Bộ.

Về kiến nghị này, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri tỉnh Ninh Bình như sau:

1. Về ý kiến liên quan đến hoạt động tham vấn trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường (ĐTM):

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Bảo vệ môi trường (BVMT) năm 2020, nội dung tham vấn và kết quả tham vấn trong quá trình thực hiện ĐTM bao gồm: (i) Vị trí thực hiện dự án đầu tư; (ii) Tác động môi trường của dự án đầu tư; (iii) Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường; (iv) Chương trình quản

lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; (v) Các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư. Nội dung đã được quy định chi tiết tại Phụ lục VIa Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT năm 2020 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ).

Đối với hoạt động tham vấn cộng đồng dân cư, cá nhân chịu tác động trực tiếp của dự án đầu tư, pháp luật về bảo vệ môi trường quy định việc tham vấn được thực hiện thông qua hình thức họp lấy ý kiến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản; thời hạn Ủy ban nhân dân cấp xã phải phối hợp tổ chức hoạt động tham vấn này chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của chủ dự án.

Bên cạnh đó, tại khoản 5 Điều 33 Luật BVMT năm 2020 quy định “Kết quả tham vấn là thông tin quan trọng để chủ dự án đầu tư nghiên cứu đưa ra giải pháp giảm thiểu tác động của dự án đầu tư đối với môi trường và hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kết quả tham vấn phải được tiếp thu, thể hiện đầy đủ, trung thực các ý kiến, kiến nghị của đối tượng được tham vấn, đối tượng quan tâm đến dự án đầu tư (nếu có). Trường hợp ý kiến, kiến nghị không được tiếp thu, chủ dự án đầu tư phải giải trình đầy đủ, rõ ràng. Chủ dự án đầu tư phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và kết quả tham vấn trong báo cáo đánh giá tác động môi trường”.

- Trong khi đó, pháp luật về xây dựng và pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn quy định hoạt động lập quy hoạch phân khu đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp được thực hiện thông qua hình thức lấy ý kiến; nội dung được lấy ý kiến là nội dung của quy hoạch. Hình thức lấy ý kiến được thực hiện bằng một, một số hoặc các hình thức sau: gửi hồ sơ, tài liệu để lấy ý kiến của người dân bằng văn bản; niêm yết, trưng bày tại nơi công cộng để tiếp nhận ý kiến của người dân; hình thức khác theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở. Thời gian lấy ý kiến ít nhất là 20 ngày và không quá 30 ngày kể từ ngày công khai nội dung lấy ý kiến.

Từ đó cho thấy về nội dung, hình thức, thời gian thực hiện tham vấn trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường theo Luật BVMT năm 2020 không hoàn toàn tương đồng với hoạt động lấy ý kiến về quy hoạch theo quy định của pháp luật về xây dựng và quy hoạch đô thị và nông thôn. Bên cạnh đó, mục tiêu của các hoạt động này cũng khác nhau, nên không có cơ sở để bỏ hoạt động tham vấn trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường.

- Tuy nhiên, để tạo điều kiện thuận lợi cho chủ dự án trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường với quá trình thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có rà soát, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 05/2025/NĐ-CP để bổ sung quy định giao Ủy ban nhân

dân cấp xã quyết định việc kết hợp tham vấn báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường với việc lấy ý kiến của cộng đồng dân cư về dự án theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở (tại điểm d khoản 3 Điều 26).

2. Về ý kiến liên quan đến thủ tục ĐTM của dự án thứ cấp trong khu công nghiệp (KCN):

- Theo quy định của pháp luật, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN có trách nhiệm xây dựng, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật về BVMT của KCN, trong đó có hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung để xử lý nước thải phát sinh từ các dự án thứ cấp trong KCN. Trên thực tế và theo quy định của pháp luật, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN không thực hiện và không có chức năng thu gom, xử lý các loại chất thải khác (ngoài nước thải) phát sinh từ dự án đầu tư thứ cấp trong KCN.

- Đối với các dự án đầu tư thứ cấp trong KCN thuộc đối tượng phải thực hiện ĐTM: Theo quy định của pháp luật về BVMT, đa phần chỉ các dự án thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường (quy định tại Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP) với công suất lớn hoặc với công suất trung bình nhưng có yếu tố nhạy cảm về môi trường (nằm trong nội thành, nội thị của đô thị) mới phải thực hiện ĐTM. Các dự án thuộc loại hình này ngoài việc phát sinh nước thải được đầu nối về hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp còn phát sinh lượng lớn bụi, khí thải xả ra ngoài môi trường, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường không khí trong quá trình hoạt động; phát sinh khối lượng lớn chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại cần phải được quản lý, kiểm soát chặt chẽ để bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về BVMT. Ngoài ra, cũng có nhiều trường hợp dự án thứ cấp đầu tư trong KCN nhưng được áp dụng miễn trừ đầu nối nước thải với KCN; các dự án, cơ sở này tự xử lý, xả nước thải ra ngoài môi trường.

Do vậy, việc bỏ trách nhiệm thực hiện ĐTM cho tất cả các dự án thứ cấp trong KCN như ý kiến nêu là chưa có đầy đủ cơ sở để thực hiện.

Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường trước đây (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước đây, nay là Bộ Tài chính xây dựng nội dung về thủ tục đầu tư đặc biệt tại Điều 36a Luật Đầu tư năm 2020, theo đó, các đối tượng thuộc quy định tại khoản 1 Điều này¹ không phải thực hiện lập báo cáo ĐTM.

¹ Các dự án tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu thương mại tự do và khu chức năng trong khu kinh tế trong các lĩnh vực: a) Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, vật liệu bán dẫn; b) Đầu tư

Ngoài ra, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. Theo đó, hầu hết dự án đầu tư trong khu công nghiệp (trừ dự án thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại; dự án có sử dụng phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất; dự án đầu tư mở rộng của cơ sở đang hoạt động được miễn trừ đầu nối theo quy định của pháp luật có lưu lượng nước thải thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc định kỳ trở lên) thuộc thẩm quyền thẩm định báo cáo ĐTM của Bộ Nông nghiệp và Môi trường được phân quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 38 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP. Mặt khác, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang tổ chức rà soát, đánh giá Luật BVMT năm 2020, dự kiến trình Chính phủ đề trình Quốc hội trong năm 2026, trong đó, Bộ sẽ nghiên cứu nội dung này.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trân trọng kính gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Bình để thông tin tới cử tri. Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, đồng hành của Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri tỉnh Ninh Bình trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường./.

Q. BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Ninh Bình;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Bình;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Ninh Bình;
- Thứ trưởng Lê Công Thành;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, MT

Trần Đức Thắng